

Vùng hỗ trợ 1.940 – 1.950 điểm

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)



TradingView

Nguồn: TradingView.com

Nhận định thị trường

Phái sinh tăng điểm trong phiên sáng, rung lắc giảm điểm vào phiên chiều, chốt phiên phái sinh giảm 12,9 điểm về 1.950 điểm. Thanh khoản giao dịch tiếp tục sôi động với gần 260 nghìn đơn vị khi cơ hội trading tìm kiếm lợi nhuận thuận lợi cho cả hai phe. NĐT nước ngoài bán ròng hơn 450 hợp đồng.

Basis nói rộng chiết khấu lên 4,91 điểm cho thấy tâm lý tiếp tục giằng co mạnh của NĐT, phái sinh cũng đang giao dịch giằng co đi ngang, không rõ xu hướng ngắn hạn, trong biên độ rộng giữa vùng 1.940 – 1.970 điểm. Chiến lược giao dịch: LONG: Cân nhắc mở vị thế quanh 1.950 – 1.955 điểm, cắt lỗ nếu thủng 1.947 điểm. SHORT: Cân nhắc quanh 1.970 – 1.975 điểm, cắt lỗ khi vượt 1.978 điểm.

| Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M |               |               |
|-----------------------------------------|---------------|---------------|
| Khung thời gian                         | 15m           | Daily         |
| Tổng kết                                | LONG          | SHORT         |
| Hỗ trợ                                  | 1.950 - 1.955 | 1.970 - 1.975 |
| Kháng cự                                | 1.970 - 1.975 | 1.950 - 1.955 |

Chiến lược đầu tư

|                                 |                                                                                                                                                                                                                       |
|---------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chiến lược giao dịch trong ngày | Basis nói rộng chiết khấu lên 4,91 điểm cho thấy tâm lý tiếp tục giằng co mạnh của NĐT, phái sinh cũng đang giao dịch giằng co đi ngang, không rõ xu hướng ngắn hạn, trong biên độ rộng giữa vùng 1.940 – 1.970 điểm. |
| Chiến lược giao dịch ngắn hạn   | LONG tại các nhịp điều chỉnh với kỳ vọng phái sinh lên vùng 2.000 điểm.                                                                                                                                               |

Thị trường chứng khoán trong nước

| Index    | Last     | Chg.   | Chg.%  |
|----------|----------|--------|--------|
| Vn-Index | 1.801,65 | -15,28 | -0,84% |
| VN30     | 1.954,91 | -10,45 | -0,53% |

Thị trường chứng khoán thế giới

|             |           |         |        |
|-------------|-----------|---------|--------|
| Dow Jones   | 51.863,69 | -185,14 | -0,36% |
| S&P500      | 7.764,64  | -0,06   | 0,00%  |
| S&P 500 VIX | 14,16     | -0,05   | -0,35% |
| Nikkei 225  | 65.018,95 | 882,70  | 1,38%  |
| Kospi       | 7.080,92  | 63,01   | 0,90%  |
| Shanghai    | 3.936,52  | -15,61  | -0,39% |
| Hang Seng   | 24.834,12 | -253,63 | -1,01% |
| FTSE 100    | 10.718,45 | 10,12   | 0,09%  |
| DAX         | 25.462,46 | -137,55 | -0,54% |
| CAC 40      | 8.151,31  | -3,60   | -0,04% |

Thị trường hàng hóa

|           |          |        |        |
|-----------|----------|--------|--------|
| Vàng      | 4.352,76 | -23,64 | -0,54% |
| Dầu WTI   | 89,79    | -0,73  | -0,81% |
| Dầu Brent | 99,22    | -0,03  | -0,03% |

HĐTL chỉ số VN30

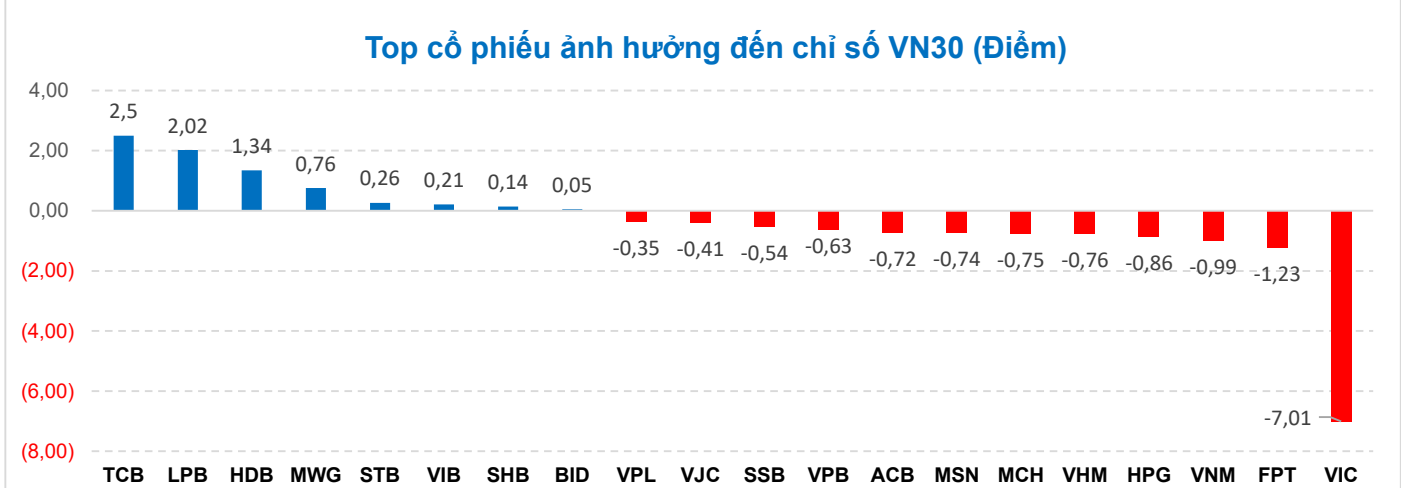
| Index     | Last    | Chg.   | Basis |
|-----------|---------|--------|-------|
| 4111GA000 | 1.950,0 | -12,90 | -4,91 |
| 4111GB000 | 1.951,4 | -9,60  | -3,51 |
| 4111GC000 | 1.951,9 | -12,30 | -3,01 |
| 4111H3000 | 1.951,0 | -9,50  | -3,91 |

Nguồn Investing.com, được cập nhật lúc 17h hàng ngày

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)



| Mã chỉ số | Ngày đáo hạn | Số ngày tới hạn | KLGD (HĐ) | KL mở (OI) | Giá đóng cửa | +/- (Điểm) | Giá lý thuyết tham khảo | Chênh lệch |
|-----------|--------------|-----------------|-----------|------------|--------------|------------|-------------------------|------------|
| VN30      |              |                 |           |            | 1.954,91     | -10,45     |                         |            |
| 41I1GA000 | 10/15/26     | 22              | 258.960   | 29.557     | 1.950,0      | -12,9      | 1956,36                 | 6,36       |
| 41I1GB000 | 11/19/26     | 57              | 341       | 473        | 1.951,4      | -9,6       | 1958,79                 | 7,39       |
| 41I1GC000 | 12/17/26     | 85              | 67        | 696        | 1.951,9      | -12,3      | 1960,73                 | 8,83       |
| 41I1H3000 | 03/18/27     | 176             | 39        | 296        | 1.951,0      | -9,5       | 1967,05                 | 16,05      |



Nguồn: Vietstock.vn

Tuyên bố miễn trách nhiệm:  
Bản quyền năm 2024 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.